# ĐỘNG CƠ HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI, NĂM 2024

**Nguyễn Thị Phương Thảo[2], Lâm Văn Minh[1]**
**Trịnh Hồng Minh Anh[2], Đào Nhật Trường[2]**

## TÓM TẮT

**Mở đầu:** Truyền máu và các chế phẩm máu giúp cứu sống hàng triệu người mỗi năm, giúp các bệnh nhân mắc bệnh đe dọa đến tính mạng duy trì được cuộc sống và nâng cao chất lượng cuộc sống. Hiến máu tình nguyện là một trong những nghĩa cử cao đẹp, là việc làm thể hiện tính nhân văn cao cả. Tại một số tỉnh, lượng máu tiếp nhận được thấp hơn nhiều so với nhu cầu điều trị, tỷ lệ người dân hiến máu còn rất khiêm tốn. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến việc cấp cứu, điều trị, thậm chí đe dọa đến tính mạng người bệnh. Mặt khác độ tuổi vàng để tham gia hiến máu là sinh viên nhưng số lượng sinh viên tham gia hiến máy tình nguyện vẫn còn hạn chế. Hơn nữa, hành vi hiến máu tình nguyện của họ chủ yếu được thúc đẩy bởi động cơ nào vẫn chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ và bài bản." **Mục tiêu:** Thực trạng Động cơ hiến máu tình nguyện của Sinh viên Trường đại học Công nghệ Đồng Nai, năm 2024. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Thiết kế cắt ngang mô tả có phân tích trên toàn sinh viên chính quy đang theo học tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai năm 2024. **Kết quả:** Trong số 1156 sinh viên chính quy trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đã tham gia nghiên cứu, tỷ lệ hiến máu tình nguyện từ hai lần trở lên chiếm 68,23%, và có 15,31% số sinh viên chỉ đi một lần duy nhất, sau đó không đi nữa. Động cơ hiến máu nhân đạo của sinh viên vì sự sống của những người bệnh đang thiếu máu trầm trọng chiếm tỷ lệ cao nhất (100%); Bên cạnh đó cũng không thể phất lờ đi những lý do Tô điểm thêm (làm đẹp) cho lí lịch cá nhân và Vừa được tiếng là người có lòng nhân ái lại vừa có tiền tiêu chiếm tỷ lệ sắp xỉ bằng nhau lần lượt là 98.36% và 97.23%. Điều đó cũng lý giải việc Sinh viên luôn muốn có những gì đẹp nhất khi ghi CV xin việc làm; hoặc cũng phù hợp với độ tuổi sinh viên khó khăn về kinh tế. **Kết luận:** Động cơ hiến máu tình nguyện ở Sinh viên có sự khác nhau về giới tính, nhận thức và hành động. ***Từ khóa:*** Động cơ; Hiến máu tình nguyện; Sinh viên; Đại học Công nghệ Đồng Nai.

## SUMMARY

### THE MOTIVATION FOR VOLUNTARY BLOOD DONATION AMONG STUDENTS AT DONG NAI UNIVERSITY OF TECHNOLOGY, 2024

**Background:** Blood transfusions and blood products help save millions of lives each year, enabling patients with life-threatening illnesses to sustain life and improve their quality of life. Voluntary blood donation is one of the noblest gestures, an act that demonstrates high humanistic values. In some provinces, the amount of blood received is much lower than the treatment demand, and the rate of blood donation from the public is still very modest. This significantly affects emergency care, treatment, and even threatens the lives of patients. On the other hand, the golden age for blood donation is students, but the number of students participating in voluntary blood donation is still limited. Moreover, their voluntary blood donation behavior is primarily driven by motives that have not been thoroughly and systematically researched. **Objectives:** Cross-sectional design describes an analysis of the entire regular students currently enrolled at Dong Nai University of Technology in 2024. **Materials and methods:** The cross-sectional design includes an analysis of over 93 first-year and final-year undergraduate students majoring in health sciences at Dong Nai University in 2022. **Results:** Among the 1156 regular students at Dong Nai University of Technology who participated in the study, the rate of those who donated blood voluntarily two or more times was 68.23%, and there were 15.31% of students who only went once and then did not go again. The motive for students' humanitarian blood donation for the lives of patients in severe shortage was the highest at 100%; Additionally, the reasons for embellishing personal records and being recognized as charitable while also receiving money were nearly equal, at 98.36% and 97.23%, respectively. This also explains why students always want the best on their CVs when applying for jobs; or it matches the age of students who are financially challenged. **Conclusion:** Engine; Voluntary blood donation; Student; Dong Nai University of Technology.

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Máu đóng vai trò quan trọng, thiết yếu trong cuộc sống, góp phần rất lớn cho sự phát triển của các kỹ thuật y học hiện đại. Truyền máu và các chế phẩm máu giúp cứu sống hàng triệu người mỗi năm, giúp các bệnh nhân mắc bệnh đe dọa đến tính mạng duy trì được cuộc sống và nâng cao chất lượng cuộc sống. Máu còn có vai trò rất lớn, hỗ trợ cho các thày thuốc lâm sàng thực hiện thành công các kỹ thuật cao, kỹ thuật đặc biệt, các phẫu thuật y tế phức tạp. Việc đảm bảo nguồn máu và chế phẩm máu an toàn, ổn định và kịp thời để cứu sống người bệnh là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của

[1]*Bệnh viện Chợ Rẫy*
[2]*Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai*
Chịu trách nhiệm chính: Nguyễn Thị Phương Thảo
Email: nguyenthiphuongthao@dntu.edu.vn
Ngày nhận bài: 11.3.2024
Ngày phản biện khoa học: 23.4.2024
Ngày duyệt bài: 29.5.2024

ngành truyền máu [7].

Trong những năm gần đây, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh Niên Việt Nam và Hội sinh viên Việt Nam đã nêu quyết tâm phát động, làm hình thành và phát triển mạnh mẽ các phong trào sinh viên tình nguyện. Hiến máu tình nguyện là một trong những phong trào thu hút được sự quan tâm của đông đảo sinh viên trong cả nước. Tuy nhiên hiện nay, số lượng sinh viên tham gia HMTN vẫn còn hạn chế. Hơn nữa, hành vi HMTN của họ chủ yếu được thúc đẩy bởi động cơ nào vẫn chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ và bài bản."

Với những lí do trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài: "Động cơ hiến máu tình nguyện của Sinh viên trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, năm 2024" với mong muốn tìm ra động cơ chủ yếu của sinh viên khi tham gia HMTN, qua đó đề xuất các kiến nghị nhằm giáo dục, bồi dưỡng những động cơ tốt đẹp khi HMTN của sinh viên, đồng thời trên cơ sở đó đưa ra những khuyến nghị góp phần đẩy mạnh phong trào HMTN của sinh viên.

## II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

**2.1 Đối tượng nghiên cứu:** Tất cả Sinh viên chính quy đang theo học tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai, năm 2024

***Tiêu chí loại trừ đối tượng nghiên cứu***

+ Sinh viên từ chối tham gia nghiên cứu
+ Sinh viên vắng mặt trong thời gian nghiên cứu.

**2.2. Phương pháp nghiên cứu:** Mô tả cắt ngang có phân tích.

**2.3. Cỡ mẫu:** 1.156 đối tượng thỏa tiêu chí chọn và tiêu chí loại trừ.

**2.4. Thời gian nghiên cứu:** Từ 12/2023 – tháng 03/2024

**2.5. Địa điểm nghiên cứu:** Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai

**2.6. Công cụ nghiên cứu:** Bảng câu hỏi được tham khảo từ nghiên cứu của Nguyễn Duy Ngọc; Đào Thị Hồng Hạnh; Vũ Thị Ngọc Tuyết có chỉnh sửa cho phù hợp với đối tượng [1,2].

**2.7. Phân tích và xử lý số liệu:** Dữ liệu làm sạch trước khi xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS 25.0

**2.8. Đạo đức trong nghiên cứu:** Đề tài đã được Hiệu trưởng; Trưởng khoa Khoa học Sức khỏe - trường Đại học Công nghệ Đồng Nai thông qua trước khi thực hiện. Tất cả thông tin đối tượng đã khảo sát được bảo mật hoàn toàn.

## III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

**3.1. Đặc điểm thông tin đối tượng nghiên cứu**

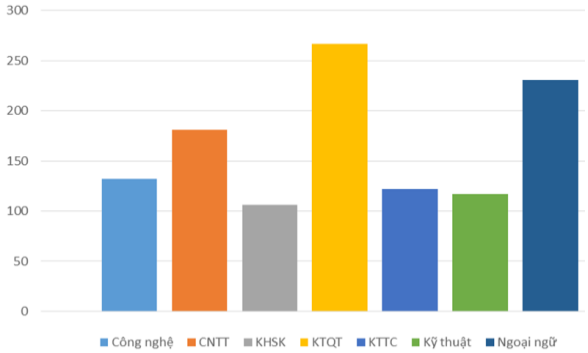


***Biểu đồ 1. Phân bố đối tượng đang theo học tại khoa (n=1.156)***

Nhìn chung số lượng sinh viên đồng ý tham gia khảo sát cao nhất thuộc khoa Kinh tế Quản trị (23.1%), thấp nhất là khoa Khoa học Sức khỏe (9.2%).

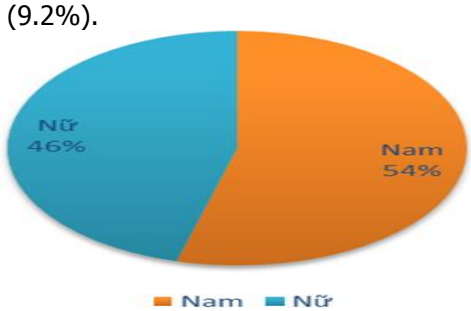


***Biểu đồ 2. Phân bố giới tính của đối tượng nghiên cứu (n=1156)***

Tỷ lệ nữ (46%) và nam (54%) trong tổng số đối tượng nghiên cứu. Sinh viên học tập tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đến từ nhiều nơi, sinh sống tại các vùng Dân tộc khác nhau.

**3.2. Thực trạng hiến máu tình nguyện của sinh viên**

***Bảng 1. Số lần hiến máu nhân đạo của sinh viên (n=1156)***

| STT | Số lần HMTN | SL (người) | TL (%) |
|---|---|---|---|
| 1 | Lần đầu tiên | 190 | 16,44 |
| 2 | Hai lần | 184 | 15,92 |
| 3 | Ba lần | 197 | 17,04 |
| 4 | Bốn lần trở lên | 408 | 35,29 |
| 5 | Một lần, sau đó không đi nữa | 177 | 15,31 |

Sinh viên có tinh thần tham gia hiến máu tình nguyện trên bốn lần trở lên chiếm tỷ lệ cao (35.29%) điều đó chứng tỏ các bạn có tình thần tự nguyện ngay chính trong bản thân của các bạn. Mặt khác, cũng có thể có nhiều lý do khác nhau mà sinh viên chỉ đi hiến máu một lần và không thể tiếp tục hành trình thiện nguyện của mình (15.31%).

***Bảng 2. Động cơ hiến máu nhân đạo của sinh viên***

| STT | Những động cơ hiến máu nhân đạo khác nhau của sinh viên | Động cơ có ở bạn | | Động cơ không có ở bạn | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Số lượng (SL) (người) | Tỷ lệ (TL) (%) | SL (người) | TL (%) |
| 1 | Tô điểm thêm (làm đẹp) cho lí lịch cá nhân | 1137 | 98,36 | 19 | 1,64 |
| 2 | Khẳng định mình không thua kém ai về lòng nhân ái | 984 | 85,12 | 172 | 14,88 |
| 3 | Đáp ứng nguyện vọng, mong muốn của những người thân, của tổ chức Đoàn, Hội về mình | 1048 | 90,66 | 108 | 9,34 |
| 4 | Vừa được tiếng là người có lòng nhân ái lại vừa có tiền tiêu | 1124 | 97,23 | 32 | 2,77 |
| 5 | Vì sự sống của những người bệnh đang thiếu máu trầm trọng | 1156 | 100,00 | 0 | 0,00 |
| 6 | Đề phòng sau này mắc bệnh hiểm nghèo cần đến máu còn có cơ hội được nhận máu miễn phí | 991 | 85,73 | 165 | 14,27 |

Dựa vào kết quả trên cho thấy động cơ hiến máu nhân đạo của sinh viên vì sự sống của những người bệnh đang thiếu máu trầm trọng chiếm tỷ lệ cao nhất (100%); Bên cạnh đó cũng không thể phất lờ đi những lý do Tô điểm thêm (làm đẹp) cho lí lịch cá nhân và Vừa được tiếng là người có lòng nhân ái lại vừa có tiền tiêu chiếm tỷ lệ sắp xỉ bằng nhau lần lượt là 98.36% và 97.23%. Điều đó cũng lý giải việc Sinh viên luôn muốn có những gì đẹp nhất khi ghi CV xin việc làm; hoặc cũng phù hợp với độ tuổi sinh viên khó khăn về kinh tế.

***Bảng 3. Nhận thức của sinh viên về ý nghĩa và tầm quan trọng của viện hiến máu tình nguyện***

| STT | Một số ý kiến của sinh viên | Mức độ đồng tình | | | | | | | | | | ĐTB |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Rất đồng tình | | Đồng tình | | Đồng tình nhiều hơn | | Không đồng tình nhiều hơn | | Hoàn toàn không đồng tình | | |
| | | SL (Người) | TL (%) | SL (Người) | TL (%) | SL (Người) | TL (%) | SL (Người) | TL (%) | SL (Người) | TL (%) | |
| 1 | Nếu không hiến máu tình nguyện tôi sẽ không có giấy chứng nhận, mà tôi lại rất cần nó | 1099 | 95,07 | 57 | 4,93 | | 0,00 | | 0,00 | | 0,00 | 4,95 |
| 2 | Nếu không hiến máu tình nguyện thì tôi không khẳng định được trước bạn bè rằng tôi không thua kém gì họ | 36 | 3,11 | 192 | 16,61 | 89 | 7,70 | 771 | 66,70 | 68 | 5,88 | 2,44 |
| 3 | Nếu không hiến máu tình nguyện thì tôi không làm người yêu và những người thân khác hài lòng | 98 | 8,48 | 41 | 3,55 | 74 | 6,40 | 401 | 34,69 | 542 | 46,89 | 1,92 |
| 4 | Nếu không hiến máu tình nguyện tôi sẽ không được hưởng số tiền bồi dưỡng 50,000đ, bánh, sữa, gấu bông,…cho một lần hiến máu. Trong khi đó ở thời điểm hiện tại tôi rất cần đến nó. | 872 | 75,43 | 92 | 7,96 | 77 | 6,66 | 14 | 1,21 | 101 | 8,74 | 4,40 |
| 5 | Tôi hiến máu vì muốn tạo cơ hội được sống cho người mắc bệnh hiểm nghèo đang cần máu | 988 | 85,47 | 60 | 5,19 | 108 | 9,34 | | 0,00 | | 0,00 | 4,76 |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 6 | Nếu không hiến máu tình nguyện tôi không có cơ hội được kiểm tra và tư vấn sức khoẻ miễn phí | 210 | 18,17 | 184 | 15,92 | 471 | 40,74 | 152 | 13,15 | 139 | 12,02 | 3,15 |
| 7 | Bây giờ còn khoẻ không đi hiến máu tình nguyện, nhỡ khi ốm đau cần đến máu sẽ không có cơ hội được nhận máu miễn phí | 193 | 16,70 | 263 | 22,75 | 501 | 43,34 | 107 | 9,26 | 92 | 7,96 | 3,31 |
| ĐTB chung | | | | | | | | | | | | 3,56 |

Nhìn chung, kết quả khảo sát về Nhận thức của sinh viên về ý nghĩa và tầm quan trọng của viện hiến máu tình nguyện có sự khác biệt nhau.

Sinh viên trường Đại học Công nghệ Đồng Nai có nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc hiến máu tình nguyện. Trong đó, các cảm xúc hướng tới xã hội như: "Tôi hiến máu vì muốn tạo cơ hội được sống cho người mắc bệnh hiểm nghèo đang cần máu", "Nếu không hiến máu tình nguyện tôi không có cơ hội được kiểm tra và tư vấn sức khoẻ miễn phí", "Bây giờ còn khoẻ không đi hiến máu tình nguyện, nhỡ khi ốm đau cần đến máu sẽ không có cơ hội được nhận máu miễn phí" là những ý kiến được sinh viên đồng tình nhiều nhất thực tế nhìn chung tỷ lệ sinh viên lựa chọn dao động từ 74,83% đến 100%. Trong đó: "Tôi hiến máu vì muốn tạo cơ hội được sống cho người mắc bệnh hiểm nghèo đang cần máu" được tỷ sinh viên lựa chọn rất đồng tình cao nhất chiếm tỷ lệ 85,47%. Ngược lại,

## IV. BÀN LUẬN

Tỷ lệ nam, nữ trong nghiên cứu của chúng tôi tương đương nhau, nam giới chiếm tỷ lệ cao hơn một chút với 54% và nữ giới là 46%. Tỷ lệ này tương đương với nghiên cứu của Ngô Mạnh Quân [3] (tỷ lệ nam giới là 58,3%). Cũng so với một nghiên cứu khác của Ngô Mạnh Quân [4] khảo sát về KAP trên một sô tỉnh năm 2014 thì tỷ lệ nam giới trong nghiên cứu của chúng tôi thấp hơn (67%). Tỷ lệ của chúng tôi khác so với nghiên cứu của Aseem K. Tiwari nghiên cứu về kiến thức, thái độ, thực hành của người tham gia hiến máu tự nguyện tại Uttarakhand [5] với 84% là nam giới chỉ có 16% là nữ giới. Điều này cho thấy tại Việt Nam việc hiến máu không phân biệt nam nữ và đây cũng là một thành công trong công tác tuyên truyền, vận động hiến máu. Tuy nhiên qua các nghiên cứu cho thấy, tỷ lệ nam giới tham gia hiến máu vẫn cao hơn tỷ lệ nữ giới. Nam giới thường có sức khỏe tốt hơn nữ giới nên số lượng lấy máu 1 lần thường nhiều hơn nữ giới và tình trạng sức khỏe tốt hơn nên tỷ lệ lấy máu thành công cao hơn nữ giới.

Theo kết quả nghiên cứu, có 46,44% đối tượng hiến máu lần đầu, 15,92% đối tượng đã hiến máu 1 lần và 52,33% đối tượng đã hiến máu ≥ 2 lần. Đây là một dấu hiệu tốt vì tỷ lệ cao những người đã hiến máu đều quay lại hiến máu tiếp. Tỷ lệ người hiến máu lần đầu trong nghiên cứu của chúng tôi thấp hơn nghiên cứu của Uma S (46,1%) [6], cao hơn nghiên cứu của Trần Minh Dũng (42,4%) [7]. Có thể thấy nhóm đối tượng trong nghiên cứu của chúng tôi có kiến thức cũng như thực hành cao hơn các nghiên cứu khác. So với nghiên cứu của V.Kowsalya và cộng sự [8] về kiến thức, thái độ và hành vi của sinh viên tại một số trường cao đẳng ở Puducherry, Ấn Độ thì số sinh viên tham gia hiến máu chỉ chiếm 13,2%, thấp hơn rất nhiều so với nghiên cứu của chúng tôi. Tương tự với nghiên cứu của Humayun mirza [9] nghiên cứu trên nhóm sinh viên của cao đẳng y tế và nha khoa Lahore, tỷ lệ sinh viên đã từng tham hiến máu một lần chiếm 18,3%. Điều này cho thấy việc tuyên truyền về hiến máu tình nguyện cho đối tượng sinh viên các trường y dược tại Ấn Độ chưa thật sự tốt.

Lý do chính của các đối tượng tham gia hiến máu vì bản thân tình nguyện hiến máu cứu người (85,47%). Tỷ lệ trong nghiên cứu của chúng tôi cao hơn nghiên cứu của Shailesh Kumar Mishra năm 2016 (74,2%) [10], cao hơn nghiên cứu của Trần Minh Dũng năm 2016 [7] với 52%,. Như vậy so với các năm trước, tỷ lệ trong nghiên cứu của chúng tôi cho thấy một điều rằng càng ngày thực hành về hiến máu tình nguyện của các đối tượng càng được cải thiện. Để có được điều này, không thể không kể đến tác động của việc truyền thông tích cực trong các năm vừa qua.

## V. KẾT LUẬN

Trong số 1156 sinh viên chính quy trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đã tham gia nghiên cứu, tỷ lệ hiến máu tình nguyện từ hai lần trở lên chiếm 68,23%, và có 15,31% số sinh viên chỉ đi một lần duy nhất, sau đó không đi nữa.

Động cơ hiến máu nhân đạo của sinh viên vì

sự sống của những người bệnh đang thiếu máu trầm trọng chiếm tỷ lệ cao nhất (100%); Bên cạnh đó cũng không thể phất lờ đi những lý do Tô điểm thêm (làm đẹp) cho lí lịch cá nhân và Vừa được tiếng là người có lòng nhân ái lại vừa có tiền tiêu chiếm tỷ lệ sắp xỉ bằng nhau lần lượt là 98.36% và 97.23%. Điều đó cũng lý giải việc Sinh viên luôn muốn có những gì đẹp nhất khi ghi CV xin việc làm; hoặc cũng phù hợp với độ tuổi sinh viên khó khăn về kinh tế.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO


1. **Nguyễn Duy Ngọc** (2019). Động cơ tham gia hiến máu của người hiến máu tình nguyện, Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. **Đào Thị Hồng Hạnh** (2019). Kiến thức, Thái độ, Thực hành về hiến máu tình nguyện của người hiến máu tại tỉnh Quảng Ninh năm 2019 và một số yếu tố liên quan, Luận văn Thạc sĩ Y tế Công cộng, Trường Đại học Thăng Long.
3. **Ngô Mạnh Quân và các cộng sự.** (2013), "Nhận thức, thái độ về hiến máu dự bị của người dân ở một số huyện vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo năm 2013", Tạp chí Y học Thành phố HCM. 19PB (4), tr. 416 - 422.
4. **Ngô Mạnh Quân và các cộng sự.** (2015), "Nghiên cứu nhận thức, thái độ và hành vi về hiến máu tình nguyện ở người hiến máu tại một số tỉnh năm 2014", Tạp chí Y học Thành phố HCM. 19 (4), tr. 423-428.
5. **Aseem K. Tiwari và các cộng sự.** (2013), "Knowledge, attitude and practices of people towards voluntary blood donation in Uttarakhand", Asian J Transfus Sci. 7(1), tr. 59–62.
6. **Uma S, Arun R và Arumugam P** (2013), "Nghiên cứu KAP dẫn tới việc hiến máu tình nguyện của các tình nguyện viên tại Chennai, Ấn Độ", J Clin Diagn Res. 7(6), tr. 1043–1046.
7. **Trần Minh Dũng** (2016), Thực trạng hiến máu tình nguyện và kiến thức, thái độ thực hành của học sinh, sinh viên trường cao đẳng y tế Hà Nam năm 2015, Luận văn thạc sĩ y tế công cộng, Đại học Y Dược Thái Bình, Hà Nội
8. **V.Kowsalya** (2013), "A Study on Knowleadge, attitude and practive regardings voluntary blood donation among medical students in Puducherry, India", Pakistan, journal of biological sciences 16(9), tr. 439-442.
9. **Humayun mirza và các cộng sự.** (2015), "Blood Safety and Donation Knowledge, Attitude and Practice (KAP) among 1st Year Medical Students at LMDC, Lahore", Pak J Med Health Sci. 9(3), tr. 992-994.
10. **Shailesh Kumar Mishra và các cộng sự.** (2016), "Nghiên cứu kiến thức và thái độ của các sinh viên đang học đại học đối với việc hiến máu tình nguyện từ phía bắc Ấn Độ", J Blood Med. 7, tr. 19–26.


# TÌNH HÌNH NHIỄM HUMAN PAPILLOMAVIRUS (HPV) TYPE NGUY CƠ CAO TRÊN BỆNH NHÂN UNG THƯ BIỂU MÔ TẾ BÀO GAI VÙNG KHẨU HẦU

**Trần Thị Hương Lý[1], Trần Ngọc Dung[2], Võ Văn Kha[1]**


## TÓM TẮT

**Mục tiêu**: Xác định tỷ lệ nhiễm Human papillomavirus type nguy cơ cao (high-risk)(HR-HPV) và khảo sát mối liên quan giữa tình trạng nhiễm HR-HPV với một số đặc điểm của bệnh nhân ung thư khẩu hầu. **Phương pháp nghiên cứu**: Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 30 bệnh nhân ung thư khẩu hầu có mô bệnh học là carcinôm tế bào gai từ tháng 11/2022 đến tháng 07/2023 tại Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ. Xác định sự hiện diện của HR-HPV bằng kỹ thuật real-time PCR trên bệnh phẩm mô ung thư cố định bằng formalin vùi trong parafin. **Kết quả**: Tuổi trung bình của bệnh nhân là 58,73. Tỷ lệ nam:nữ là 9:1. Vị trí u ở amiđan, đáy lưỡi, khẩu cái mềm, thành bên họng và thành sau họng lần lượt là: 56,6%, 30%, 6,7% và 6,7%. Bệnh nhân ở giai đoạn I và II là 33,3%, giai đoạn III và IV là 66,7%. Điều trị ban đầu gồm hoá xạ đồng thời, xạ trị đơn thuần, hóa dẫn đầu và xạ trị, phẫu thuật có hoặc không xạ trị lần lượt là 50%, 30%, 16,7% và 3,3%. Tỷ lệ nhiễm HR-HPV ở các bệnh nhân nghiên cứu là 56,7%, trong đó 100% là HPV16. **Kết luận**: Bệnh nhân nam chiếm chủ yếu. U ở amiđan là vị trí thường gặp nhất. 66,7% bệnh nhân được chẩn đoán ở giai đoạn muộn. Hóa xạ đồng thời là phương pháp điều trị phổ biến nhất. Bệnh nhân nhiễm HR-HPV ở mức khá cao, 56,7%, và toàn bộ là HPV16. ***Từ khóa:*** HPV, ung thư khẩu hầu, Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ.



[1]*Bệnh viện Ung bướu Thành phố Cần Thơ*
[2]*Trường Đại học Y Dược Cần Thơ*
Chịu trách nhiệm chính: Trần Thị Hương Lý
Email: bshuongly@gmail.com


Ngày nhận bài: 12.3.2024
Ngày phản biện khoa học: 25.4.2024
Ngày duyệt bài: 29.5.2024



## SUMMARY

### PREVALENCE OF HIGH-RISK HUMAN PAPILLOMAVIRUS IN THE SQUAMOUS CELL OROPHARYNGEAL CANCER PATIENTS

**Objectives:** Identifying HR-HPV prevalence and assessing the relationship between HR-HPV and patient characteristics in patients with oropharyngeal cancer. **Materials and methods:** A cross-sectional descriptive study conducted at Can Tho Oncology Hospital from November 2022 to July 2023 on 30 patients with oropharyngeal cancer who had histology of squamous cell carcinoma (OPSCC). FFPE real-time PCR can be used to determine HPV status. **Results:** At diagnosis, the median age was 58.73. The ratio of